

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng  
Công trình: Nhà máy sản xuất gạch không nung**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Công văn số 607/UBND-TNMT ngày 05/9/2012 của UBND huyện Tuy Phước về việc giới thiệu địa điểm để hộ bà Võ Thị Minh Huệ chuẩn bị đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất gạch không nung;

Xét đề nghị của hộ bà Võ Thị Minh Huệ tại Tờ trình số 03/TT ngày 08/3/2013, kèm theo hồ sơ thiết minh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình: Nhà máy sản xuất gạch không nung do Công ty TNHH Nam Phương lập đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Tờ trình số 14/TT-PKT&HT ngày 12/3/2013,



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng - tỷ lệ 1/500 công trình: **Nhà máy sản xuất gạch không nung của hộ bà Võ Thị Minh Huệ** với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên công trình:** Nhà máy sản xuất gạch không nung.

**2. Địa điểm, phạm vi và ranh giới khu đất quy hoạch:** Thuộc thôn Bình An 1, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.

*Có giới cận cụ thể của khu đất như sau:*

- Phía Đông giáp: Đường đi vào xóm Hóc Công;
- Phía Tây giáp : Đất hành lang bảo vệ đê sông Hà Thanh;
- Phía Nam giáp : Đất hoang bằng chưa sử dụng;
- Phía Bắc giáp : Đất hoang bằng chưa sử dụng.

**3. Quy mô quy hoạch và cơ cấu sử dụng đất:**

- Thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;

<b>- Tổng diện tích khu đất quy hoạch:</b>	<b>18.234,50m<sup>2</sup> (100%).</b>
<i>Trong đó:</i> +Đất xây dựng công trình:	3.008,20m <sup>2</sup> (16,50%);
+Đất giao thông đường nội bộ:	7.476,50m <sup>2</sup> (41,00%);
+Đất trồng và sân bãi:	5.014,60m <sup>2</sup> (27,50%);
+Đất trồng cây xanh cách ly:	2.735,20m <sup>2</sup> (15,00%).

#### **4. Tính chất quy hoạch xây dựng:**

- Xây dựng mới các hạng mục công trình như: Nhà làm việc, nhà ăn, nhà nghỉ công nhân, nhà để xe, các phân xưởng sản xuất, nhà vệ sinh, khu xử lý nước thải, trạm điện, sân phơi, các công trình cấp – thoát nước, trồng cây xanh cách ly . . . để phục vụ cho nhu cầu sản xuất và kinh doanh của nhà máy (*chi tiết bố trí theo bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất*).

- Tổ chức các điều kiện hạ tầng kỹ thuật an toàn, thuận lợi, giảm thiểu ô nhiễm môi trường cho Nhà máy nói riêng và địa phương nói chung; đồng thời góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.

- Gắn kết và phù hợp với định hướng quy hoạch chung của xã, làm cơ sở cho công tác triển khai đầu tư xây dựng và quản lý xây dựng.

#### **5. Hạ tầng kỹ thuật:**

- **San nền:** Địa hình khu đất quy hoạch tương đối bằng phẳng và không bị ngập lụt vào mùa mưa. Do đó, để đảm bảo việc xây dựng các hạng mục công trình và hoạt động của nhà máy nên chọn cao độ san nền đắp trung bình 0,2m là ổn định và đảm bảo thoát nước, mỹ quan chung.

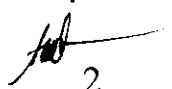
- **Giao thông:** Lối ra vào công trình trực tiếp là tuyến đường đất đi vào xóm Hóc Công, còn hệ thống đường giao thông nội bộ bên trong công trình được thiết kế phù hợp cho việc phục vụ của công trình và phòng cháy chữa cháy (*thực hiện theo bản vẽ giao thông*).

- **Hệ thống cấp nước:** Nguồn nước phục vụ cho toàn khu vực quy hoạch hiện tại khai thác nguồn nước ngầm tại chỗ qua hệ thống giếng đào hoặc giếng khoan và trong tương lai sẽ sử dụng hệ thống nước sạch chung đầu nối theo sơ đồ cấp nước. Riêng nước phục vụ sinh hoạt được xử lý cục bộ bằng thiết bị hợp vệ sinh và hệ thống nước phòng cháy, chữa cháy làm bằng ống thép, đặt ngầm trong đất chạy dọc theo các tuyến đường nội bộ (*thực hiện theo bản vẽ cấp nước*).

- **Hệ thống cấp điện:** Nguồn điện cấp trực tiếp cho khu vực quy hoạch được đầu nối vào hệ thống điện hiện trạng ở phía Bắc khu đất, rẽ nhánh hạ thế xuống trạm biến áp của cơ sở sau đó đi nối từ TBA đến cấp cho các khu chức năng khác trong khu vực quy hoạch (*thực hiện theo bản vẽ cấp điện*).

#### **- Hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường:**

+Hệ thống thoát nước mưa: Nước mưa và nước tưới bảo dưỡng sản phẩm trong mặt bằng được thu gom bằng hệ thống tuyến mương kín có lỗ thu nước đáy nắp đan BTCT chạy theo độ dốc thiết kế, tập trung về bể xử lý bên trong công trình để xử lý, sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước chung để thoát (*thực hiện theo bản vẽ thoát nước*).



+Hệ thống thoát nước thải: Công trình phải xây dựng nhà vệ sinh đúng theo tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. Nước thải phục vụ sinh hoạt được xử lý cục bộ bằng thiết bị bể tự hoại hợp vệ sinh, còn nước thải sản xuất trong khu vực quy hoạch được thu gom về bể xử lý nước thải để xử lý cục bộ tại chỗ theo đúng tiêu chuẩn vệ sinh môi trường và sau đó bơm tuần hoàn sử dụng lại cho sản xuất. Lượng nước còn thừa đầu nối vào hệ thống thoát nước chung để thoát ra sông (hệ thống thoát nước ra sông phải được thiết kế và thi công đảm bảo kỹ thuật nhằm chống xói lở). Không được thải trực tiếp ra môi trường (*thực hiện theo bản vẽ thoát nước*).

+Vệ sinh môi trường: Chất thải sinh hoạt được thu gom tập kết tại một điểm bên trong công trình trước khi tập trung vào điểm thu gom chung để đưa đi xử lý theo quy định.

## **6. Tổ chức thực hiện:**

-Phê duyệt thiết kế quy hoạch: UBND huyện Tuy Phước.

-Thẩm định thiết kế quy hoạch: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tuy Phước.

-Chủ đầu tư: Hộ bà Võ Thị Minh Huệ.

-Tư vấn lập thiết kế quy hoạch: Công ty TNHH Nam Phương.

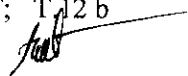
**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế hệ thống hạ tầng kỹ thuật và lập các thủ tục xin giao đất xây dựng công trình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành, hộ bà Võ Thị Minh Huệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PVP T.M.C;
- Lưu:VT; T.12 b



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Huệ**